

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Hiện nay, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa hóa chất, dụng cụ cho Khoa Hóa học, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Yêu cầu đơn vị báo giá tuân thủ theo số thứ tự danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (Phụ lục 1), đối với mục hàng hóa không báo giá được giữ nguyên tên hàng hóa, để trống đơn giá.**
- Tiếp nhận báo giá theo hình thức:
 - Nhận trực tiếp: Phòng Quản trị Thiết bị - A04 - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. HCM. Số điện thoại: 028 38304094.
 - Nhận qua Email: ctkoanh@hcmus.edu.vn.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo **đến hết ngày 06 tháng 6 năm 2025**.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Báo giá có hiệu lực: Tối thiểu 90 ngày, **kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2025**.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục các mặt hàng yêu cầu báo giá tại Phụ lục 1.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng **60 ngày** (bao gồm thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định).
- Điều khoản thương mại:
 - Tạm ứng: không áp dụng.
 - Phương thức thanh toán: thanh toán chuyển khoản qua ngân hàng.
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.
- Điều khoản giao hàng/bảo hành/khắc phục sửa chữa:
 - Địa điểm giao hàng: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên- số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. HCM; Khu phố 6, Phường Đông Hòa, Thanh phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.
 - Phương thức giao hàng: Bàn giao hàng hóa, kiểm tra thông số, số lượng và hướng dẫn sử dụng (nếu có).

- Địa điểm bảo hành: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên- số 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. HCM; Khu phố 6, Phường Đông Hòa, Thanh phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.
 - Thay thế nguyên vật liệu bị hỏng do điều kiện bảo quản của nhà cung cấp: nứt, bể, vỡ trong quá trình vận chuyển... nhanh nhất (trong vòng 24 giờ) trừ trường hợp bất khả kháng (công văn yêu cầu xác nhận thực tế).
5. Thành phần hồ sơ báo giá:
- Báo giá: Theo mẫu báo giá đính kèm tại Phụ lục 2.
 - Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với nội dung báo giá.
 - Văn bản minh chứng đơn vị báo giá có tên trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
6. Các thông tin khác:
- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm thuế, phí và các loại chi phí khác theo quy định hiện hành.
 - Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...

Trân trọng thông báo.

TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG QUẢN TRỊ THIẾT BỊ

(Đã ký)

Lê Thị Nga

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Tên sản phẩm	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	AlCl ₃ .6H ₂ O			TQ	Chai 500 gam	4	CHE10404
2	HCl (PA)			TQ	Chai 500 ml	10	CHE10404
3	AgNO ₃			TQ	100g/chai	3	CHE10404
4	CoCl ₂ .2H ₂ O			TQ	Chai 100 gam	4	CHE10404
5	Isopropyl alcohol (IPA) 99%			Chemsol/VN	Chai/ 500ml	6	CHE10404
6	Cây lau nhà vắt tay			Việt Nam	Cái	6	CHE10404
7	Khăn lau bàn ghế 30×30 (cm)			Việt Nam	kg	3	CHE10404
8	Chén sứ nung có nắp đáy 100 ml		Onelab	TQ	Cái	10	CHE10404
9	Ổ Khoá Việt Tiệp Loại Lớn 85 x 58 Ống Phi 10mm (Khoá Chìa)			VN	Cái	2	CHE10404
10	ghế nhựa cao Duy tân ghế nhựa: Kích thước (Dài, rộng, cao) : 35 x 35 x 46 cm Nhựa PP 100% nguyên chất			Việt Nam	cái	10	CHE10404
11	Giấy lọc f11 cm (loại lọc nhanh, 101)			TQ	Hộp	6	CHE10404
12	pipette vạch 10ml		wertlab	đức	Cái	5	CHE10404
13	pipette vạch 5ml		wertlab	đức	Cái	5	CHE10404
14	Giấy pH hộp 100 tép			TQ	Hộp 100 tép/ 1 tép = 80 tờ	3	CHE10404
15	Becher 100 ml		bomex	TQ	Cái	10	CHE10404
16	Becher 250 ml		bomex	TQ	Cái	6	CHE10404
17	Becher 1000 ml		bomex	TQ	Cái	6	CHE10404
18	CH ₃ COONa.3H ₂ O			TQ	Hũ 500g	4	CHE10104
19	Hydroxylamine.HCl (NH ₂ OH.HCl)			TQ	Chai 100g	3	CHE10104
20	Anhydride acetic (Ac ₂ O)	A/0480/PB17		USA	Chai 2.5L	1	CHE10104
21	Benzaldehyde			TQ	Chai 500ml	2	CHE10104
22	Chloroform			VN	Chai 500ml	15	CHE10104
23	n-Hexane			VN	Chai 500ml	10	CHE10104

STT	Tên sản phẩm	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
24	Bình cầu chung cất 500ml cổ nhám 24/29			Đức/Ấn	cái	5	CHE10104
25	Bếp đun bình cầu 500 ml không hiện số			TQ	cái	3	CHE10104
26	Bình cầu chung cất 2000ml cổ nhám 29/32			Đức/Ấn	cái	2	CHE10104
27	Bếp đun bình cầu 2L không hiện số			TQ	cái	2	CHE10104
28	Ống gạn tinh dầu (nhánh chung tinh dầu) 10ml cổ 29/32 (xem hình)			TQ	cái	2	CHE10104
29	Ống hoàn lưu (sinh hàn) ruột xoắn cổ nhám 29/32 dài 40cm			TQ	cái	2	CHE10104
30	Becher 250 mL			TQ	cái	10	CHE10104
31	Kẹp bình cầu 3 ngón dài 27cm (xem hình)			TQ	cái	10	CHE10104
32	Kẹp gấp bình cầu (xem hình)			Đức	cái	4	CHE10104
33	Phễu chiết 250ml			TQ	cái	5	CHE10104
34	Đĩa petri 90x15mm			TQ	cái	10	CHE10104
35	Ống ly tâm Falcon 50mL đáy nhọn				Túi/50 cái	5	CHE10204
36	Khẩu trang y tế			Vietnam	Hộp/50c	5	CHE10204
37	Pipet vạch 5 ml			Isolab	Cái	2	CHE10204
38	Bao tay nitrile ko bột size L			Malaysia	Hộp/ 100c	5	CHE10204
39	Chai trắng nắp vặn xanh 50ml			Biohall germany/ sx tại ấn	Cái	20	CHE10204
40	H ₃ PO ₄			Trung Quốc	Chai 500 mL	2	CHE10204
41	Al ₂ (SO ₄) ₃ .18H ₂ O			Trung Quốc	Chai 500g	3	CHE10204
42	Acetone			Trung Quốc	Chai 500mL	2	CHE10204
43	Cổ nối trực/ nối thủy tinh 29/32-24/29			Đức-VN gia công	cái	1	CHE10204
44	syringe PTFE Hydrophilic 13mm 0.22um Hộp/100c	C0000606		Alwsci/Trung Quốc	Hộp 100 cái	10	CHE10204
45	Methanol			Trung Quốc	Chai 500mL	2	CHE10204

STT	Tên sản phẩm	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
46	ghế nhựa cao Duy tân ghế nhựa: Kích thước (Dài, rộng, cao) : 35 x 35 x 46 cm			Việt Nam	Cái	8	CHE10204
47	Cốc thủy tinh 250 mL			ONELAB/TQ	Cái	3	CHE10204
48	Giấy nhôm 5cmx30m			VN	Cuộn	5	CHE10204
49	Máy bơm nước bể cá LifeTech AP3100			VN	Cái	3	CHE10204
50	Benzyl alcohol	HCTQ0224		TQ	Chai 500 mL	2	CHE10204
51	H2O2 30% PA			TQ	chai/500ml	10	CHE10204
52	CuSO4.5H2O (PA)			TQ	chai/500g	3	CHE10204
53	Cân nhựa 30 lít (nhựa PE vuông đẹp)			VN	cái	3	CHE10204
54	ZnSO4.7H2O			Xilong	chai/500g	3	CHE10204
55	Giấy cân 10x10			Onelab/TQ	hộp	3	CHE10204
56	K4Fe(CN)6			TQ	chai/500g	2	CHE10204
57	Parafilm PM996			Mỹ	cuộn	2	CHE10204
58	Máy khuấy từ gia nhiệt	DN0871		TQ	cái	1	CHE10204
59	ống nước nhựa mềm trong suốt ø 9 và ø11 (hoặc các loại kích thước khác)					1	CHE10504
60	van khí cỡ ø19					1	CHE10504
61	đĩa petri ø100, 120, 130					1	CHE10504
62	hũ bi 10ml (không nắp vặn)					1	CHE10504
63	nhật kế rượu 200 độ					1	CHE10504
64	ly nhựa dùng 1 lần 220ml					1	CHE10504
65	đũa tre khuấy					1	CHE10504
66	TETA công nghiệp (triethylene tetraamine)					1	CHE10504
67	methanol công nghiệp					1	CHE10504
68	acetone công nghiệp					1	CHE10504
69	beaker 250ml					1	CHE10504
70	nước rửa tay					1	CHE10504
71	nước rửa chén					1	CHE10504
72	găng tay latex					1	CHE10504
73	giấy nhám màu đỏ (loại hạt mịn nhất)					1	CHE10504

STT	Tên sản phẩm	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
74	bếp khuấy từ gia nhiệt					1	CHE10504
75	pipet nhựa					1	CHE10504
76	ống nhựa đựng mẫu 1.5ml					1	CHE10504
77	acetone công nghiệp					1	CHE10504
78	bút lông dầu đầu nhỏ					1	CHE10504
79	dao rọc giấy nhỏ					1	CHE10504
80	dao rọc giấy lớn					1	CHE10504
81	phenyl phosphonic acid					1	CHE10504
82	túi zip chỉ đỏ 10x 15cm					1	CHE10504
83	hộp quẹt					1	CHE10504

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thành tiền (Đã bao gồm thuế GTGT)	Thời gian giao hàng	Ghi chú
1.													
2.													

Điều khoản thương mại:

- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày
- Thời gian giao hàng: 60 ngày
- Điều khoản thanh toán: Thanh toán chuyển khoản 100%
- Điều khoản bảo hành